

Kiến Xương, ngày 11 tháng 3 năm 2025

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 08 /GPXD

I. Cấp cho: Công ty TNHH Đầu tư SMC

- Người đại diện: Ông Phạm Hữu Chuẩn Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 609, đường Long Hưng, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình.

II. Được phép xây dựng công trình thuộc dự án: Phát triển nhà ở thương mại khu dân cư phía Đông đường tỉnh ĐT.457, xã Bình Minh, huyện Kiến Xương.

- Theo thiết kế: Hồ sơ xin cấp phép xây dựng
- Do các đơn vị sau thiết kế, thẩm định, thẩm tra:
 - + Đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở: Sở Xây dựng Thái Bình; Sở Công thương Thái Bình;
 - + Đơn vị thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế đầu tư xây dựng Thái Bình;
 - + Đơn vị thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng Việt Nam; công ty TNHH Xây dựng và thiết bị điện Vinh Phát.

- Vị trí xây dựng: Xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- Chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ: Trong khuôn viên đất được giao của công ty với diện tích 49.281,5m².

Vị trí cụ thể: Theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở thương mại tại khu đất phía Đông đường tỉnh ĐT.457, xã Bình Minh được Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương phê duyệt tại Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 17/12/2018, phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 4596/QĐ-UBND ngày 25/12/2023; thiết kế cơ sở được Sở Xây dựng Thái Bình thẩm định tại Văn bản số 2333/SXD-HTKT ngày 26/9/2024, Sở Công thương Thái Bình thẩm định tại văn bản số 726/SCT-QLNL ngày 09/5/2024 và trích lục bản đồ địa chính số TL: 01-2024 do Công ty TNHH Đo đạc Việt lập ngày 25/12/2023 được Sở Tài nguyên và môi trường thẩm định ngày 05/01/2024.

III- Thông tin năng lực của các đơn vị thiết kế, thẩm tra

1. Công ty cổ phần tư vấn - thiết kế đầu tư xây dựng Thái Bình

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng: Số THB-00004126 do Sở Xây dựng Thái Bình cấp ngày 28/5/2019;

- Giấy phép hoạt động điện lực số 0474/GP-SCT ngày 27/3/2020 do Sở Công thương Thái Bình cấp;

- Chủ nhiệm dự án, chủ trì thiết kế san nền, giao thông, công viên cây xanh: KS. Đoàn Duy Quyết; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số THB-00021313 do Sở Xây dựng Thái Bình cấp ngày 05/6/2023;

- Chủ trì thiết kế cấp thoát nước: KS. Hoàng Văn Hải; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số THB-000 06051 do Sở Xây dựng Thái Bình cấp ngày 20/7/2020;

- Chủ trì thiết kế đường dây, trạm biến áp: KS. Cao Văn Long; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00076760 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp ngày 01/11/2019;

- Chủ trì thiết kế kết cấu trạm xử lý nước thải: KS. Nguyễn Đức Hải; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số THB-0004955 do Sở Xây dựng Thái Bình cấp ngày 20/7/2020.

2. Công ty cổ phần tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng Việt Nam.

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng: Số HAN-00004122 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 16/12/2022 và ngày 27/8/2019;

- Chủ nhiệm thẩm tra, chủ trì thẩm tra thiết kế cấp thoát nước: KS. Lương Thị Nga; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00000138 do Cục quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 01/4/2022;

- Chủ trì thẩm tra thiết kế kiến trúc: KTS. Phạm Văn Hải; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số THB-00000003 do Sở Xây dựng Thái Bình cấp ngày 01/6/2022;

- Chủ trì thẩm tra thiết kế kết cấu: KS. Nông Thị Nga; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00129883 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2022;

- Chủ trì thẩm tra thiết kế giao thông: KS. Bùi Văn Dũng; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00068442 do Cục quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 14/8/2020;

- Chủ trì thẩm tra thiết kế cấp thoát nước: KS. Lương Thị Nga; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00000138 do Cục quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 01/4/2022;

- Chủ trì thẩm tra thiết kế điện: KS. Dương Minh Anh; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00085011 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 26/5/2022.

3. Công ty TNHH Xây dựng và thiết bị điện Vinh Phát.

- Giấy phép hoạt động điện lực số 0498 /GP-SCT do Sở Công thương cấp ngày 02/05/2024;

- Chủ trì thẩm tra thiết kế đường dây, trạm biến áp: KS. Dương Công Phong; Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAD-00100088 do Sở Xây dựng Hải Dương cấp ngày 11/8/2020.

IV- Các công trình xin cấp phép xây dựng

1. Các công trình hạ tầng kỹ thuật

1.1. San nền

San lấp khu vực thực hiện dự án, tổng diện tích san lấp 44.536,4m² (không cấp phép xây dựng phạm vi san lấp nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ), cao độ san lấp từ +0,95m đến +1,5m.

1.2. Hệ thống đường giao thông.

- Đường quy hoạch D1 (có chiều dài 174,48m): Nền đường rộng 24,0m; trong đó: Mặt đường rộng 7,5 m, vỉa hè mỗi bên rộng 8,25m;

- Đường quy hoạch D2 (có chiều dài 76,34m), N2 (có chiều dài 253,75m): Nền đường rộng 13m; trong đó: Mặt đường rộng 7,0 m, vỉa hè mỗi bên rộng 3,0m;

- Đường quy hoạch D3 (có chiều dài 41,29m), D4 (có chiều dài 89,73m); D5 (có chiều dài 89,73m), N4 (có chiều dài 175,75m) : Nền đường rộng 11,5m; trong đó: Mặt đường rộng 5,5 m, vỉa hè mỗi bên rộng 3,0m;

- Đường quy hoạch D6 (có chiều dài 175,26m): Nền đường rộng từ 13m đến 14m; trong đó: Mặt đường rộng 7,0 m, vỉa hè phía giáp khu dân cư quy hoạch rộng 3,0m, vỉa hè phía giáp cây xăng rộng 4,0m;

- Đường quy hoạch N1 (có chiều dài 277,51m): Nền đường rộng 9,5m; trong đó: Mặt đường rộng 5,5 m, vỉa hè phía giáp khu dân cư quy hoạch rộng 4,0m, không bố trí vỉa hè phía còn lại;

- Đường quy hoạch N3 (có chiều dài 52,83m): Nền đường rộng 14,5m; trong đó: Mặt đường rộng 7,0 m, vỉa hè phía giáp khu dân cư quy hoạch rộng 3,0m, vỉa hè phía giáp cây xăng rộng 4,5m;

- Đường gom quy hoạch (có chiều dài 115,43m): Nền đường rộng 11m; trong đó: Mặt đường rộng 5,5 m, vỉa hè phía giáp khu dân cư quy hoạch rộng 4,0m, vỉa hè phía giáp ruộng thủy lợi rộng 1,5m;

- Cao độ tim đường hoàn thiện từ +2,0m đến +2,15m.

1.3. Hệ thống cấp nước

- Nguồn nước sinh hoạt cấp cho khu vực được lấy từ đường ống cấp nước DN160 hiện có trên đường tỉnh ĐT.457 của Nhà máy nước thị trấn Kiến Xương thuộc công ty cổ phần nước sạch Thái Bình;

- Hệ thống cấp nước được thiết kế theo dạng mạng vòng kết hợp mạng nhánh cụt. Đường ống cấp nước phân phối và cứu hỏa sử dụng ống HPDE D110 có tổng chiều dài 1.128,4m, Đường ống cấp nước dịch vụ sử dụng ống HPDE D50 có tổng chiều dài 1.332,84m; vị trí đường ống qua đường, sử dụng tấm đan phân tải bằng bê tông cốt thép để bảo vệ;

- Cao độ đỉnh ống: Chiều sâu trung bình từ 0,7m-0,8m đối với ống D110 và 0,35m đối với ống D50 tính từ mặt vỉa hè hoàn thiện.

1.4. Hệ thống thoát nước mưa

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế nằm trên vỉa hè các trục đường giao thông, nước mưa được thu gom và thoát ra kênh thủy lợi phía Nam dự án; cống thoát

nước mưa có đường kính D400, D600, D800. Trong đó: Cống D400 có tổng chiều dài 1.568,63m; cống D600 có tổng chiều dài 560,7m; cống D800 có tổng chiều dài 198m; Hồ ga xây gạch;

- Cao độ đỉnh ống: Chiều sâu tối thiểu từ 0,5m tính từ cao độ mặt đường hoàn thiện.

1.5. Hệ thống thoát nước thải

- Hệ thống thoát nước thải được bố trí riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa, nằm dưới vỉa hè các tuyến đường và tại các khe hạ tầng kỹ thuật, nước thải được thu gom về trạm xử lý nước thải, sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn về môi trường thì thải ra môi trường bằng đường ống riêng. Hệ thống thoát nước thải sử dụng ống UPVC D315 với tổng chiều dài 1.038,3m; tại các vị trí qua đường lồng ống thép D350 với tổng chiều dài 98,1m;

- Cao độ đỉnh ống: Chiều sâu tối thiểu 0,6m tính từ cao độ mặt đường hoàn thiện.

1.6. Hệ thống cấp điện

- Xây dựng đường trung áp 35KV đi ngầm cấp điện cho 02 trạm biến áp đặt tại khu vực cây xanh; Xây dựng đường dây 0,4KV đi ngầm cấp điện cho toàn bộ khu vực dự án;

- Xây dựng 02 trạm biến áp công suất 400KVA/01 trạm đặt tại khu vực cây xanh;

- Xây dựng hệ thống đường dây cấp điện chiếu sáng đi ngầm, 02 tủ điện chiếu sáng và 61 cột đèn chiếu sáng.

2. Trạm xử lý nước thải

2.1. Cụm bể xử lý nước thải công suất 84m³/ngày đêm (bao gồm: Bể gom, bể tách dầu mỡ, bể điều hòa, bể Anoxic, bể Aerotank, bể trung gian, bể lắng, bể khử trùng, bể chứa bùn)

+ Diện tích xây dựng: 65,6m²;

+ Cao độ đỉnh bể bằng cao độ hệ trạm XLNT hoàn thiện;

+ Độ sâu từ đỉnh bể đến đáy móng: 4,0m.

2.2. Bể đặt tháp khử mùi

+ Diện tích xây dựng: 3,64m²;

+ Kích thước bể: 2,6mx1,4mx0,15m.

2.3. Nhà điều hành (nhà mái bằng)

+ Diện tích xây dựng: 12 m²

+ Tổng diện tích sàn: 12 m²

+ Chiều cao công trình: 4,05 m

Số tầng: 01 tầng

+ Cốt nền công trình xây dựng cao hơn 0,05m so với cốt hệ trạm XLNT hoàn thiện.

2.4. Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác

- Công trạm xử lý nước thải có chiều rộng thông thủy 4,0m, trụ công cao 2,3m;
- Xây dựng hàng bao quanh trạm xử lý nước thải có tổng chiều dài 76,2m, cao 18m;
- Sân hè nội bộ trong trạm xử lý nước thải có bề rộng từ 1,0m đến 4,0m; cao độ mặt sân nội bộ trung bình +2,15m; cao độ nền hè nội bộ trung bình +2,3m;
- Hệ thống cấp điện được thiết kế đồng bộ.

3. Công viên cây xanh

Công viên cây xanh gồm 02 khu vực: Khu vực 1 có diện tích 1.406m²; khu vực 2 có diện tích 989,5m²;

Xây dựng công viên cây xanh bao gồm: Các loại cây xanh thuộc danh mục cây khuyến khích trồng ban hành kèm theo Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đường dạo lát đá rôi, sân lát gạch 40x40cm.

4. Cây xanh tuyến phố: Trồng cây xanh bóng mát trên vỉa hè các tuyến đường, khoảng cách 10m/cây; trồng các loại cây thuộc danh mục cây khuyến khích trồng ban hành kèm theo Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

V. Đối với các hạng mục công trình nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ: Ủy ban nhân dân huyện không cấp giấy phép xây dựng đối với các hạng mục công trình nằm trong hành lang an toàn giao thông đường bộ; đề nghị Chủ đầu tư xin cấp giấy phép thi công theo quy định.

VI. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc giao đất cho Công ty TNHH Đầu tư SMC để sử dụng vào mục đích thực hiện dự án phát triển nhà ở thương mại khu dân cư phía Đông đường tỉnh 457, huyện Kiến Xương.

VII. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Không có

VIII. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KTHT (1).



Phạm Nguyễn Tiêu

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kế.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo qui định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

1. Nội dung gia hạn, điều chỉnh:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

.....

Kiến Xương, ngày tháng năm.....

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng

